MÙA XUÂN NHO NHỎ

-Thanh Hải-

I/ KIẾN THỨC CƠ BẢN:

1/ Tác giả:

Thanh Hải (1930-1980) tên khai sinh là Phạm Bá Ngoãn, quê ở huyện Phong Điền, tỉnh Thừa Thiên Huế.

- Ông hoạt động văn nghệ từ cuối những năm kháng chiến chống thực dân Pháp, là một trong những cây bút có công xây dựng nền văn học CM ở miền Nam từ những ngày đầu.
- Thơ Thanh Hải thường ca ngợi tình yêu quê hương đất nước, ca ngợi sự hi sinh của nhân dân miền Nam và khẳng định niềm tin vào chiến thắng của CM.

2/Tác phẩm:

a/Hoàn cảnh sáng tác:

Bài thơ "*Mùa xuân nho nhỏ*" được viết vào tháng 11/ 1980, khi tác giả đang nằm trên giường bệnh (1 tháng trước khi nhà thơ qua đời), đất nước ta mới thống nhất lại đang phải đối mặt với nhiều khó khăn và thử thách.

b/Thể thơ:

- Thể thơ 5 chữ có âm hưởng nhẹ nhàng, tha thiết, giàu chất nhạc và gắn với các làn điệu dân ca.

c/Phương thức biểu đạt: Biểu cảm kết hợp miêu tả

d/ Mạch cảm xúc:

- Bài thơ bắt đầu bằng những xúc cảm trực tiếp, hồn nhiên, trong trẻo trước vẻ đẹp và sức sống của mùa xuân thiên nhiên, đất trời.
- Từ đó, mở rộng ra liên tưởng đến hình ảnh mùa xuân của đất nước hôm nay và cả đất nước bốn ngàn năm.

- Rồi mạch thơ chuyển sang biểu hiện suy nghĩ và ước nguyện của nhà thơ được góp "mùa xuân nho nhỏ" của mình vào mùa xuân lớn của dân tộc.
- Mạch thơ phát triển tự nhiên để rồi khép lại cũng tự nhiên, đằm thắm trong niềm tự hào về quê hương qua một làn điệu dân ca xứ Huế.

e/Bố cục: *4 đoạn*

- Khổ 1: Cảm xúc trước hình ảnh mùa xuân của thiên nhiên, đất trời.
- Khổ 2,3: Cảm xúc trước hình ảnh mùa xuân của đất nước.
- Khổ 4,5: Những suy nghĩ và ước nguyện của nhà thơ trước mùa xuân của thiên nhiên, đất nước.
- Khổ 6: Lời ngợi ca quê hương, đất nước qua làn điệu dân ca xứ Huế.

g/Khái quát nội dung và nghệ thuật

****/Nội dung:***

- Bài thơ là tiếng lòng tha thiết yêu mến và gắn bó với đất nước, với cuộc đời, thể hiện ước nguyện chân thành của nhà thơ được cống hiến cho đất nước, góp một "mùa xuân nho nhỏ" của mình vào mùa xuân lớn của dân tộc.

****/Nghệ thuật:***

- Bài thơ theo thể năm tiếng, có nhạc điệu trong sáng, tha thiết, gần gũi với dân ca, nhiều hình ảnh đẹp, giản dị gợi cảm, so sánh ẩn dụ và sáng tạo.

i. Nhan đề:

-Tên bài thơ là một sáng tạo độc đáo, một phát hiện mới mẻ của nhà thơ.

- Hình ảnh *mùa xuân nho nhỏ* là biểu tương cho những gì tinh túy nhất, đẹp đẽ nhất của sự sống và của cuộc đời mỗi con người.

- Thể hiện nguyện ước của nhà thơ muốn làm một mùa xuân,nghĩa là sống đẹp, sống với tất cả sức sống tươi trẻ của mình nhưng rất khiêm nhường là một mùa xuân nhỏ góp vào mùa xuân lớn của đất nước của cuộc đời.

- Thể hiện quan điểm về sự thống nhất giữa cái riêng và cái chung, giữa cá nhân và cộng đồng.

<u>II/PHÂN TÍCH:</u>

1/ <u>Khổ 1:</u> **Cảm xúc của nhà thơ trước mùa xuân của thiên nhiên**

Bức tranh của thiên nhiên được vẽ bằng nét chấm phá nhưng rất đặc sắc .

"*Mọc giữa dòng sông xanh*
Một bông hoa tím biếc,
Ơi con chim chiền chiện
Hót chi mà vang trời"

- Hình ảnh thơ quen thuộc: dòng sông xanh, bông hoa tím nhưng cách tả khá gợi và thú vị. Với nghệ thuật đảo trật tự cú pháp, động từ "mọc" được đặt lên đầu câu thơ, đầu khổ thơ không chỉ tạo cho người đọc ấn tượng đột ngột, bất ngờ, mới lạ mà còn làm cho hình ảnh, sự vật trở nên sống động như đang diễn ra trước mắt. Người đọc tưởng như bông hoa tím biếc kia đang từ từ, lồ lộ mọc lên, vươn ra, xoè nở trên mặt nước giữa dòng sông xuân.
- Chỉ vài nét phác hoạ đã vẽ ra cả một không gian cao rộng với dòng sông và bầu trời bao la, cả màu sắc tươi thắm của mùa xuân, cả âm thanh vang vọng, tươi vui của tiếng chim chiền chiện "Hót chi mà vang trời".

- **Cảm xúc của tác giả trước trước mùa xuân đất trời thể hiện qua :**
  - cái nhìn trìu mến với cảnh vật trong những lời bộc lộ trực tiếp như lời trò chuyện với thiên nhiên " ơi", "hót chi mà…"
  - Hai câu thơ : "Từng giọt long lanh rơi/ Tôi đưa tay tôi hứng" có thể hiểu theo nhiều cách khác nhau.
    - "Giọt long lanh" có thể là giọt mưa xuân, giọt sương mùa xuân rơi xuống từng nhành cây, kẽ lá .
    - Ở đây, "giọt long lanh" cũng có thể được hiểu theo nghĩa ẩn dụ chuyển đổi cảm giác. Tiếng chim từ chỗ là âm thanh (cảm nhận bằng thính giác) chuyển thành từng giọt (hình, khối, cảm nhận bằng thị

giác), từng giọt ấy lại long lanh ánh sáng và màu sắc, có thể cảm nhận bằng cả xúc giác "Tôi đưa tay tôi hứng".

- Dù hiểu theo cách nào thì hai câu thơ vẫn thể hiện cảm xúc say sưa ngây ngất của tác giả trước cảnh thiên nhiên đất trời khi vào xuân. Nhà thơ đã dang rộng cánh tay, mở rộng tâm hồn, huy động mọi giác quan để đón nhận hương sắc mùa xuân.
- Phải là người yêu thiên nhiên say đắm, trân trọng vẻ đẹp của mùa xuân, Thanh Hải mới vẽ nên được một bức tranh thiên nhiên tươi đẹp, tràn đầy sức sống như vậy!

2/Khổ 2+3 **Cảm xúc của tác giả trước mùa xuân của đất nước:**

***Khổ 2:**

- Từ cảm nhận về mùa xuân của thiên nhiên, tác giả cảm nhận về mùa xuân của đất nước, con người Việt Nam:

Mùa xuân người cầm súng
Lộc giắt đầy trên lưng.
Mùa xuân người ra đồng
Lộc trải dài nương mạ.

- Chắc không phải ngẫu nhiên mà nhà thơ chọn người cầm súng và người ra đồng khi nói về mùa xuân của đất nước. Mà ở đây có dụng ý nghệ thuật của tác giả. Người cần súng, người ra đồng họ đại diện cho hai nhiệm cơ bản của đất nước: sản xuất và chiến đấu- xây dựng và bảo vệ tổ quốc; họ còn là đại diện của tiền tuyến và hậu phương.
- Điệp từ "*lộc"* gắn với người cầm súng "*Lộc giắt đầy trên lưng"* và người ra đồng "*Lộc trải dài nương mạ"* là hình ảnh mới lạ, có ý nghĩa sâu sắc. **(Đã thi năm 2009 – 2010)**
- Câu thơ vừa tả thực vừa tượng trưng hàm chứa nhiều ý nghĩa trong hình ảnh người lính và người nông dân với từ "lộc" nhiều nghĩa. "Lộc" là chồi non, lá

non, nhưng "lộc" còn có nghĩa là mùa xuân, là sức sống, là thành quả hạnh phúc. Người cầm súng giắt lộc để nguỵ trang như mang theo sức xuân vào trận địa, người ra đồng như gieo mùa xuân trên từng nương mạ. Những con người lao động chiến đấu ấy đã mang cả mùa xuân ra trận địa của mình để gặt hái mùa xuân về cho đất nước.

- Họ chính là những người chiến đấu tay súng, tay cày làm nên bản đại hợp xướng mùa xuân đất nước- mùa xuân của nhân dân, dân tộc và thời đại.
- Sức sống mùa xuân đất nước- mùa xuân lớn còn được cảm nhận bằng nhịp điệu hối hả, khẩn trương, náo nức:

Tất cả như hối hả
Tất cả như xôn xao

- Điệp từ "*tất cả"* , cúng với từ láy "*hối hả, xôn xao*" giúp người đọc cảm nhận được, trên mảnh đất vừa thoát khỏi đau thương, tất cả như rạo rực, như đang nảy nở, sinh sôi trong cái men say của mùa xuân trong cuộc sống hòa bình.

***Khổ 3:**

- Nhà thơ tin tưởng, tự hào về tương lai tươi sáng của đất nước cho dù trước mắt còn nhiều vất vả, khó khăn:

Đất nước bốn nghìn năm
Vất vả và gian lao
Đất nước như vì sao
Cứ đi lên phía trước.

- Hình ảnh so sánh đẹp "*Đất nước như vì sao; Cứ đi lên phía trước",* sao là nguồn sáng lấp lánh, là vẻ đẹp vĩnh hằng vượt qua mọi không gian và thời gian. Sao cũng là hình ảnh rạng ngời trên lá cờ Tổ quốc.
- Qua đó tác giả bộc lộ niềm tự hào về một đất nước Việt Nam anh hùng và giàu đẹp. Đất nước mãi trường tồn, vĩnh cửu cùng vũ trụ, sẽ toả sáng như

những vì sao trong hành trình đi đến tương lai, đi đến bến bờ hạnh phúc. Đó là ý chí quyết tâm, niềm tin sắt đá, niềm tự hào lạc quan của cả dân tộc.

<u>3/Khổ 4+5:</u> **Suy nghĩ và ước nguyện của nhà thơ:**

**** Ước nguyện hoá thân***:

- Nhà thơ khát vọng được hoà nhập vào cuộc sống của đất nước, cống hiến phần tốt đẹp – dù nhỏ bé của mình cho cuộc đời chung, cho đất nước.
- Điều tâm niệm ấy được thể hiện một cách chân thành trong những hình ảnh tự nhiên, giản dị và đẹp. Đẹp và tự nhiên vì nhà thơ đã dùng những hình ảnh đẹp của thiên nhiên để nói lên ước nguyện của mình. Ông muốn làm "con chim hót" hót vui cho đời, làm "một cành hoa" giữa vườn hoa xuân rực rỡ vô tư toả hương sắc .
- Đồng thời, muốn cho đời làm "một nốt trầm" giữa bản hoà tấu muôn điệu, dù chỉ là nốt nhạc ở cung bậc thấp nhưng cũng đủ làm "xao xuyến lòng người"
- Nghệ thuật:
    - Điệp ngữ "ta làm một": nhấn mạnh những ước nguyện tuy đơn sơ, bình dị nhưng da diết, trăn trở của nhà thơ.
    - Từ "ta" cho thấy đây vừa là ước nguyện của tác giả vừa là ước nguyện chung của mọi người.

**** Ước nguyện dâng hiến***:

Khổ thơ thứ năm sử dụng rất nhiều biện pháp tu từ: ẩn dụ "mùa xuân nho nhỏ", đảo ngữ "lặng lẽ", điệp ngữ "dù là", hoán dụ "tuổi hai mươi", "khi tóc bạc".

- Tất cả thể hiện ước nguyện làm được góp sức mình được góp "một mùa xuân nho nhỏ" vào mùa xuân lớn của đất nước, của cuộc đời chung.
- Khát vọng ấy thật giản dị, chân thành, khiêm tốn nhưng vô cùng mãnh liệt, bất chấp thời gian, tuổi tác.

- Bài thơ được viết một tháng trước khi nhà thơ trở về với cát bụi nhưng không chút băn khoăn về bệnh tật, những suy nghĩ riêng tư cho bản thân mà chỉ "lặng lẽ một khát khao được dâng hiến".
- Đây không chỉ là khẩu hiệu của 1 thanh niên bước vào đời mà là lời tâm niệm của 1 con người đã từng trải qua 2 cuộc kháng chiến, đã cống hiến trọn cuộc đời và sự nghiệp cho cách mạng, vẫn tha thiết được sống đẹp, sống có ích.

***4*/ Lời ngợi ca quê hương, đất nước qua điệu dân ca xứ Huế (Khổ cuối)**

- Như một nhịp láy lại của khúc dân ca dịu dàng, đằm thắm tăng giá trị biểu hiện của các khổ thơ trên đem lại thi vị Huế trìu mến tha thiết.

"Mùa xuân - ta xin hát
Khúc Nam ai, Nam bình
Nước non ngàn dặm mình
Nước non ngàn dặm tình
Nhịp phác tiền đất Huế".

- Bài thơ khép lại trong âm điệu khúc Nam ai, Nam bình xứ Huế. Đoạn thơ kết thúc như một khúc hát ca ngợi mùa xuân, để lại dư vị sâu lắng. Nhà thơ muốn hát lên điệu Nam ai, Nam bình, điệu dân ca tha thiết xứ Huế để đón mừng mùa xuân. Câu ca nghe như một lời từ biệt để hoà vào vĩnh viễn. Nhưng đây không phải là lời ca buồn thủa trước "*nhịp phách tiền đất Huế*" nghe giòn giã, vang xa. - "*Nước non ngàn dặm mình. Nước non ngàn dặm tình*" còn ngân nga mãi mãi.
- Phải yêu đời lắm, phải lạc quan lắm mới có thể hát lên trong hoàn cảnh nhà thơ lúc đó (đang ốm nặng và sắp qua đời). Điều đó làm ta càng yêu quý tiếng hát và tấm lòng nhà thơ. Như vậy, xuyên suốt bài thơ không chỉ là hình tượng mùa xuân. Từ tiếng chim chiền chiện tượng trưng cho khúc hát của đất trời đến làm một nốt nhạc trầm nhập vào bản hoà ca đất nước, và đến

đây là khúc hát tạo ấn tượng một bài ca không dứt. Một bài ca yêu cuộc sống. Bài thơ được nhạc sỹ Trần Hoàn phổ nhạc thành bài hát và trở thành một khúc ca xuân quen thuộc, xúc động, còn mãi với đời.

5/ Nghệ thuật

- Thể thơ 5 chữ gần với điệu dân ca.
- Hình ảnh tự nhiên, giản dị
- Cấu tứ bài thơ chặt chẽ: từ mùa xuân đất trời → đất nước → con người.
- Giọng điệu thể hiện đúng tâm trạng
- Cảm xúc của tác giả ở từng đoạn vui, say sưa → trầm lắng trang nghiêm → sôi nổi thiết tha.

III/ LUYỆN TẬP

***Bài 1/* Nhận xét gì về nhan đề bài thơ?**

Gợi ý :

- Nhan đề bài thơ "Mùa xuân nho nhỏ" là một sáng tạo độc đáo, một phát hiện mới mẻ của Thanh Hải:
  - Nhan đề "MXNN" hết sức độc đáo. Mùa xuân là ý niệm thời gian vốn vô hình, trừu tượng lại được gắn với tính từ "nho nhỏ"- một từ láy gợi hình- làm cho mùa xuân như có hình khối.
  - Nó là một phát hiện mới mẻ của tác giả. Nó như một ẩn dụ nói về một cuộc đời đẹp đẽ, một lẽ sống cao cả và một ý thức khiêm nhường, một khát vọng được cống hiến những gì tươi đẹp nhất cho cuộc đời.

***Bài 2/:* Trong phần đầu bài thơ, tác giả dùng đại từ „*tôi*", sang phần sau lại dùng đại từ „*ta*". Em hiểu gì về sự chuyển đổi đại từ nhân xưng ấy của chủ thể trữ tình?**

Gợi ý :

- "Tôi" và "ta" đều là đại từ nhân xưng ở ngôi thứ nhất. Giữa hai phần của bài thơ có sự chuyển đổi đại từ nhân xưng của chủ thể trữ tình từ "tôi" sang "ta".

Điều này không phải là ngẫu nhiên mà là dụng ý nghệ thuật. Sự chuyển đổi này phù hợp với sự chuyển biến của cảm xúc và tư tưởng trong bài thơ.

- Phần đầu bài thơ, tác giả dùng đại từ „*tôi*“ thích hợp để nói cảm xúc riêng của nhà thơ trước vẻ đẹp của mùa xuân.
- Phần sau, chủ thể trữ tình chuyển sang xưng *„ta“* là phù hợp. Nó không chỉ nói lên tâm nguyện của tác giả mà còn là ước nguyện cao đẹp chung của mọi người muốn cống hiến một phần nhỏ bé của mình cho cuộc đời, cho đất nước.

Bài 3: **Viết một đoạn văn khoảng 10 câu theo cách lập luận diễn dịch (có sử dụng phép thế và thành phần biệt lập) phân tích khổ 4+5 để thấy được ước nguyện chân thành và cảm động của nhà thơ đối với đất nước, cuộc đời.**

(Xem mục 3, phần II)

Bài 4 : ***Trong bài thơ có những hình ảnh mùa xuân nào? Phân tích những hình ảnh mùa xuân ấy.***

Gợi ý :

- Có 3 hình ảnh mùa xuân trong bài thơ: mùa xuân của thiên nhiên, mùa xuân của đất nước, mùa xuân nhỏ của mỗi người.
- Từ cảm hứng về mùa xuân thiên nhiên → cảm nghĩ về mùa xuân đất nước. Từ mùa xuân lớn của thiên nhiên đất nước mà liên tưởng đến mùa xuân nhỏ của mỗi người – mỗi cuộc đời – một mùa xuân nho nhỏ góp vào mùa xuân lớn
- Như vậy hình ảnh mùa xuân đất nước chuẩn bị và gợi ra những hình ảnh mùa xuân tiếp theo. Trong hình ảnh mùa xuân đất nước cũng có hình ảnh mùa xuân thiên nhiên.
- Hình ảnh mùa xuân nho nhỏ của mỗi người cũng được thể hiện bằng những chi tiết đã được hiện ra trong hình ảnh mùa xuân thiên nhiên nhưng có sự biến đổi.

<u>Bài 5 :</u> Đã có nhiều nhà thơ sáng tạo hình ảnh đất nước rất đẹp. Thế nhưng, nếu đã đọc „Mùa xuân nho nhỏ" của Thanh Hải, ta không thể quên khổ thơ:

Đất nước bốn nghìn năm
Vất vả và gian lao
Đất nước như vì sao
Cứ đi lên phía trước.

Em hãy trình bày ấn tượng về đất nước qua việc phân tích các BPNT được sử dụng trong khổ thơ trên.

<u>Gợi ý:</u>

- -Tác giả đã ***nhân hoá*** đất nước vất vả và gian lao → hình ảnh đất nước trở nên gần gũi, mang vóc dáng người mẹ, người chị tần tảo cần cù „vất vả và gian lao".
- Khi so sánh đất nước với „vì sao cứ đi lên phía trước", nhà thơ đã sáng tạo nên hình ảnh đất nước khiêm nhường (là vì sao chứ ko dùng hình ảnh mặt trời) nhưng cũng rất tráng lệ. Là 1 vì sao nhưng ở vị trí đi lên trước dẫn đầu → Đó cũng là hình ảnh của cách mạng VN, của đất nước trong lsử

➔ Hình ảnh thơ đặc sắc, hàm súc đã ca ngợi sự trường tồn, hướng về tương lai của đất nước. Đó chính là lòng tự hào dân tộc sâu sắc.

<u>Bài 6</u>: Hạnh phúc trên đời là sống và được cống hiến cho những điều có ích; điều này còn phù hợp trong xã hội ngày nay hay không? Vì sao?

VIẾNG LĂNG BÁC

-Viễn Phương-

<u>I/KIẾN THỨC CƠ BẢN</u>

<u>1/ Tác giả :</u>

- Viễn Phương tên khai sinh là Phan Thanh Viễn, sinh năm 1928, quê ở tỉnh An Giang.

- Trong kháng chiến chống Pháp và Mỹ, ông hoạt động ở Nam Bộ, là một trong những cây bút có mặt sớm nhất của lực lượng văn nghệ giải phóng ở miền Nam thời chống Mỹ cứu nước.

2/ Tác phẩm

a/Hoàn cảnh sáng tác – xuất xứ :

- Bài thơ được sáng tác vào 4/1976, một năm sau khi cuộc kháng chiến chống Mỹ kết thúc, miền Nam được giải phóng, đất nước thống nhất, lăng chủ tịch Hồ Chí Minh cũng vừa khánh thành, tác giả ra thăm miền Bắc, vào lăng viếng Bác Hồ.
- Bài thơ "Viếng lăng Bác" được sáng tác trong dịp đó, và in trong tập "Như mây mùa xuân" (1978).

b/ Thể thơ: tự do

c/ PTBĐ: Biểu cảm kết hợp miêu tả.

d/ Cảm hứng bao trùm và mạch cảm xúc:

- Cảm xúc bao trùm: niềm xúc động, kính yêu, lòng biết ơn, tự hào pha lẫn nỗi đau xót khi vào lăng viếng Bác.
- Mạch cảm xúc của bài thơ diễn ra theo trình tự một cuộc vào lăng viếng Bác: đầu tiên là tâm trạng bồi hồi xúc động của tác giả khi đứng trước lăng, tiếp đến là nỗi đau đớn tiếc thương của tác giả khi bước vào lăng và cuối cùng là tâm trạng lưu luyến bịn rịn muốn mãi ở bên Bác khi rời lăng.

e/ Nội dung:

- Bài thơ thể hiện lòng thành kính và niềm xúc động sâu sắc của nhà thơ và mọi người đối với Bác Hồ khi vào lăng viếng Bác.

g/ Nghệ thuật:

- Bài thơ có giọng điệu trang trọng và tha thiết, nhiều hình ảnh ẩn dụ đẹp và gợi cảm, ngôn ngữ bình dị mà cô đúc.

h/ Chủ đề : Thể hiện lòng thành kính và niềm xúc động sâu sắc của nhà thơ và của mọi người đối với Bác Hồ khi vào lăng viếng Bác.

i/ Giải nghĩa từ :

- Thành ngữ " bão táp mưa sa"

II/PHÂN TÍCH:

1/Khổ 1+2: **Cảm xúc của tác giả khi ở ngoài lăng**

Khổ 1:** ***Tình cảm chân thành và giản dị của đồng bào miền Nam muốn nhắn gửi, nhờ Viễn Phương nói hộ cùng Bác.

-Câu 1:

- Câu thơ mở đầu giản dị như câu văn xuôi, một lời thông báo "*Con ở miền Nam ra thăm lăng Bác"*, nhưng ẩn chứa bên trong đó là niềm xúc động bồi hồi của người con từ miền Nam – nơi Bác ra đi mà chưa có ngày trở về "ra thăm lăng Bác".
- Cách xưng hô "*con"* với "*Bác*" thể hiện sự thân mật, gần gũi, ấm áp như tình cảm của người con ra thăm cha sau bao nhiêu năm mong mỏi, nhớ thương.
- Nhan đề dùng từ "*viếng"* nhưng trong câu thơ này tác giả dùng từ "*thăm"* ngụ ý nói giảm những đau thương mất mát cho thấy Bác như vẫn còn sống mãi trong lòng nhân dân miền Nam và dân tộc Việt Nam

-Câu 2,3,4:

- Đến với lăng Bác, hình ảnh đầu tiên gây ấn tượng đậm nét với tác giả là hàng tre trong sương sớm trải dài bát ngát một màu xanh khiến cho lăng Bác vừa trang nghiêm vừa cũng gần gũi, thân thuộc như xóm làng Việt Nam: "Đã thấy……hàng"
- Hàng tre ấy không chỉ có ý nghĩa tả thực với vóc dáng, sắc màu, sự sống mà đó còn là một ẩn dụ, biểu tượng cho sức sống bền bỉ, bất khuất, kiên

cường của dân tộc Việt Nam "xanh xanh Việt Nam", "bão táp mưa sa đứng thẳng hàng".

- Chính vì thế tác giả không giấu được niềm xúc động xen lẫn tự hào được bộc lộ một cách trực tiếp qua từ cảm thán "Ôi!" .

<u>*Khổ 2</u>: *Sự tôn kính của tác giả khi đứng trước lăng Bác.*

-Hai câu đầu có hai hình ảnh sóng đôi: một hình ảnh thực và một hình ảnh ẩn dụ **"Ngày ngày…đỏ."**

- Đầu tiên là mặt trời của thiên nhiên rực rỡ vĩnh hằng được nhân hóa với hai hành động: ngày ngày "đi" qua trên lăng và "thấy" một mặt trời khác ở trong lăng.
- Và "mặt trời trong lăng" là ẩn dụ chỉ Bác Hồ.
    - Có thể nói nhiều người đã ví Bác như mặt trời nhưng đặt mặt trời Bác sóng đôi và trường tồn cùng mặt trời thiên nhiên là sáng tạo mới mẻ, độc đáo của Viễn Phương.
    - Cách nói này cùng với từ láy "ngày ngày" đã ca ngợi được sự vĩ đại, bất tử của Bác: Bác như mặt trời đem lại ánh sáng soi đường chỉ lối, mang lại cuộc sống ấm no cho dân tộc, tư tưởng của Người có sức toả rạng mãi mãi.
    - Đồng thời, nó còn thể hiện được sự tôn kính, ngưỡng mộ, tự hào, biết ơn của nhà thơ cũng như của nhân dân ta đối với Bác.

-Hai câu sau:

- Ở đây, "Dòng người đi trong thương nhớ" là hình ảnh tả thực cảnh ngày ngày dòng người vào lăng viếng Bác trong nỗi xúc động, bồi hồi, trong lòng tiếc thương kính cẩn và nặng trĩu nỗi nhớ thương.
- Dòng người ấy như kết thành những "tràng hoa" vô tận. Đây là một ẩn dụ đẹp, một sáng tạo của nhà thơ gợi liên tưởng cuộc đời của những con

người kia đã nở hoa dưới ánh sáng của Bác và giờ đây những bông hoa tươi thắm đó đang đến dâng lên Người những gì tốt đẹp nhất.

- Ở cuối khổ này hình ảnh hoán dụ "*bảy mươi chín mùa xuân*" cho thấy Bác đã sống một cuộc đời đẹp như những mùa xuân và đã làm nên những mùa xuân cho đất nước.

➔ Đây là những vần thơ vô cùng đẹp đẽ được viết trong nỗi xúc động lớn lao của trái tim tác giả thể hiện được sự tôn kính đối với Bác.

<u>2/Khổ 3</u>: Cảm xúc của tác giả khi đứng ở trong lăng

- Hai câu đầu: Niềm biết ơn thành kính đã chuyển sang niềm xúc động nghẹn ngào khi tác giả nhìn thấy Bác:

"Bác nằm trong giấc ngủ bình yên
Giữa một vầng trăng sáng trong dịu hiền"

- Được tận mắt chiêm ngưỡng Bác kính yêu nhà thơ như quên đi sự thật – Bác đã qua đời – mà ông tưởng như Bác đang ngủ thanh thản giữa vầng trăng sáng trong sau những ngày bộn bề công việc. Đây là cách nói giảm cho thấy Bác như còn sống mãi trong lòng nhân dân Việt Nam.
- Sinh thời, Bác rất yêu trăng, trăng như một người bạn tri âm, tri kỉ, chả thế mà những vần thơ của Bác tràn đầy ánh trăng, trăng đã từng vào thơ Bác trong nhà lao, trên chiến trận, giờ đây trăng cũng đến để ru giấc ngủ ngàn thu cho Bác.
- Có lẽ, với hình ảnh vầng trăng, nhà thơ còn muốn tạo ra một hệ thống hình ảnh vũ trụ để ví với Bác. Người có lúc như mặt trời ấm áp, có lúc dịu hiền, trong sáng như vầng trăng. Do vậy mà tác giả ca ngợi được sự rực rỡ, vĩ đại, cao siêu của con người và sự nghiệp Hồ Chí Minh.

- Hai câu sau :

- Tâm trạng xúc động của nhà thơ được biểu hiện bằng một hình ảnh ẩn dụ sâu xa: "trời xanh là mãi mãi". Bác đã hoá thân vào thiên nhiên đất trời của dân tộc, sống mãi trong sự nghiệp và tâm trí của nhân dân như bầu trời xanh vĩnh viễn ở trên cao: "Bác sống như trời đất của ta" – Tố Hữu.
- Dù vẫn tin như thế nhưng tác giả không thể không đau xót vì sự ra đi của Bác. Nỗi đau ấy đã được nhà thơ biểu hiện rất cụ thể, trực tiếp: "*Mà sao nghe nhói ở trong tim!*". Từ "nhói" đã khắc họa nỗi đau quặn thắt, tê tái từ trong đáy sâu tâm hồn như hàng ngàn mũi kim đâm vào trái tim thổn thức của tác giả khi đứng trước thi thể của Người. Đó là sự rung cảm vô cùng mãnh liệt, chân thành của nhà thơ.

➔ Khổ thơ đã thể hiện được lòng kính yêu và niềm xót thương vô hạn của tác giả khi vào trong lăng.

<u>3/Khổ 4:</u> Cảm xúc của tác giả khi rời lăng:

- Câu 1:

- Câu thơ "*Mai về miền Nam dâng trào nước mắt*" giản dị nhưng ẩn chứa tình cảm sâu lắng. Nó như một lời giã biệt.
- Động từ "trào" diễn tả cảm xúc thật mãnh liệt, luyến tiếc, bịn rịn không muốn xa nơi Bác nghỉ của tác giả. Đó cũng là tâm trạng chung của muôn triệu người dân Việt Nam đến với Bác

- Câu 2,3,4 : Tình thương, lòng kính yêu ấy của nhà thơ trong phút giây đầy nhớ nhung, lưu luyến này đã bật lên thành bao ước nguyện : « Muốn làm con chim…..này ». .

- Nhà thơ muốn làm con chim hót mang âm thanh của thiên nhiên, đẹp đẽ, trong lành đến với Bác, muốn làm đoá hoa toả hương thơm thanh cao nơi Bác yên nghỉ. Đồng thời, ông còn muốn làm cây tre trung hiếu giữ mãi giấc ngủ bình yên cho Người.

- Dường như, ở khổ thơ này, mọi ước vọng, khát khao trong tâm nguyện của nhà thơ đều quy tụ lại một điểm là mong được gần Bác, ở bên Bác. Ước vọng ấy cao đẹp và trong sáng biết chừng nào bởi nó thể hiện được cái tâm niệm vô cùng chân thành, tha thiết của nhà thơ: hãy làm một cái gì đó dù là rất nhỏ có ích cho đời để xứng đáng với sự hy sinh lớn lao mà Người đã dành cho đất nước, nhân dân.

-**Nghệ thuật:**

- Để thể hiện điều này, khổ thơ đã sử dụng thành công điệp ngữ "muốn làm". Nó được nhắc lại ba lần lại được đảo lên đầu câu cùng các hình ảnh thơ đứng sau đó làm cho nhịp thơ dồn dập, nhấn mạnh tình cảm thiết tha, tâm trạng quyến luyến, khát vọng mãnh liệt của tác giả đối với Bác.
- Đặc biệt, ẩn dụ "cây tre trung hiếu" đã khép lại bài thơ một cách khéo léo, thể hiện lòng kính yêu và sự trung thành vô hạn của tác giả cũng như của nhân dân đối với chủ tịch Hồ Chí Minh - vị lãnh tụ vĩ đại của dân tộc ta.
- Với việc lặp lại hình ảnh tre ở khổ cuối này, tác giả đã làm cho bài thơ có kết cấu đầu cuối tương ứng, dòng cảm xúc của tác giả vì thế mà trọn vẹn hơn.

➔ Khổ thơ đã cho thấy tâm trạng lưu luyến, ước nguyện thiết tha của nhà thơ muốn được ở mãi bên lăng Bác.

<u>4/Một số đặc điểm nghệ thuật nổi bật của bài thơ cần chú ý:</u>

- Giọng điệu thơ phù hợp với nội dung tình cảm, cảm xúc: vừa trang nghiêm, sâu lắng, vừa thiết tha, đau xót, tự hào.
- Thể thơ 8 chữ, xen lẫn những dòng thơ 7 chữ hoặc 9 chữ. Nhịp thơ chủ yếu là nhịp chậm, diễn tả sự trang nghiêm, thành kính và những cảm xúc sâu lắng. Riêng khổ thơ cuối nhịp thơ nhanh hơn, phù hợp với sắc thái của niềm mong ước.
- Hình ảnh thơ có nhiều sáng tạo, kết hợp hình ảnh thực với hình ảnh ẩn dụ, biểu tượng. Những hình ảnh ẩn dụ – biểu tượng như "mặt trời trong lăng",

"tràng hoa", "vầng trăng", "trời xanh" vừa quen thuộc, gần gũi với hình ảnh thực, vừa sâu sắc, có ý nghĩa khái quát và giá trị biểu cảm.

III/ <u>LUYỆN TẬP:</u>

<u>Bài 1:</u> : Trong bài thơ « Viếng lăng Bác », Viễn Phương viết : « *Kết tràng hoa dâng bảy mươi chín mùa xuân* ». Dựa trên hiện tượng chuyển nghĩa của từ, từ « *mùa xuân* » có thể thay thế cho từ nào ? Theo phương thức chuyển nghĩa nào ? Việc thay thế từ trên có tác dụng gì ?

<u>Gợi ý</u> :

- Mỗi một năm xuân đến, con người lại thêm một tuổi. Cho nên « 79 mùa xuân » cũng được hiểu là 79 tuổi, 79 năm trong một đời người.
- Nếu để từ « tuổi » thì chỉ nói được BH đã sống 79 năm, thọ 79 tuổi, câu thơ chỉ thuần tuý chỉ tuổi tác.
- Còn dùng từ « xuân » có nghĩa là : cả cuộc đời Bác là 79 năm cống hiến cho nhân dân, 79 năm dành cho đất nước để đất nước có sắc xuân.
- Thêm nữa, kết « tràng hoa dâng 79 mùa xuân » gợi thêm sắc xuân bên lăng Bác. Và từ « mùa xuân » như làm cho xúc cảm của câu thơ, âm điệu câu thơ thêm mượt mà, sâu lắng, thiết tha. Câu thơ hay, ý thơ trở nên đa nghĩa và sâu sắc hơn nhiều.

<u>Bài 2</u>: Em có suy nghĩ và hành động như thế nào để thể hiện: Lòng biết ơn với lãnh tụ và thế hệ đi trước cống hiến cho nền độc lập, tự do của dân tộc?

<u>----------</u>